

Số: 101/2020/QĐST- DS

Hà Đông, ngày 16 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 328 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2020/TLST- DS ngày 17 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Bà Cao Thị Thanh V, sinh năm 1940.**

Đăng ký HKTT: Số 87, phố 8-3 phường Q, quận H, thành phố Hà Nội.

Hiện cư trú tại: 46/1/14 V, phường 4, quận 3. Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật V (theo giấy ủy quyền ngày 29/10/2020) do bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị T đại diện tham gia tố tụng.

- **Bi đơn: Anh Phạm Thanh Q, sinh năm 1987.**

Địa chỉ: Số nhà 36 C, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 25/02/2020 bà Cao Thị Thanh V và ông Phạm Thanh Q có lập hợp đồng đặt cọc, mua, bán nhà và chuyển quyền sử dụng đất. Theo nội dung hợp đồng thì ông Q có đặt cọc cho bà V số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng chẵn) để hai bên thực hiện việc mua và bán quyền sử dụng nhà đất tại địa chỉ: Ngõ 183 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Nay bà V và anh Q cùng thống nhất thỏa thuận đồng ý hủy hợp đồng đặt cọc mua, bán nhà và chuyển quyền sử dụng đất lập ngày 25/02/2020 giữa bà Cao Thị Thanh V và anh Phạm Thanh Q. Bà V thanh toán trả cho ông Q số tiền anh Q đã đặt cọc là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng chẵn). Anh Q xác nhận đã nhận đủ số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng chẵn) do người đại diện theo ủy quyền bà V thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng T. Bà V và ông Q xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết về hậu quả pháp lý của việc yêu cầu hủy hợp đồng đặt cọc.

Về án phí: Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của bà V, anh Q mỗi bên phải chịu 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà V là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm nên bà V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà V tự nguyện nộp thay anh Q số tiền 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (chưa nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy